

Bản án số: 85/2026/HNGĐ-ST

Ngày: 06-3-2026

V/v Tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 – CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Lan Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Phi Hùng

Ông Nguyễn Tấn Lộc

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Như Ý là Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 2 – Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Trong ngày 06 tháng 3 năm 2026 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 2 – Cà Mau, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 303/2025/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 12 năm 2025 về việc tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 23 tháng 01 năm 2026, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Lữ Văn P, sinh năm 1972 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp A, xã TL, tỉnh Cà Mau.

Số Căn cước công dân: 096072012053 cấp ngày 01/9/2021.

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Kiều T, sinh năm 1975 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp A, xã TL, tỉnh Cà Mau.

Số Căn cước công dân: 096175010081 cấp ngày 01/9/2021.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trình bày của ông Lữ Văn P:

Hôn nhân: Ông Lữ Văn P và bà Nguyễn Kiều T tự nguyện chung sống với nhau vào năm 1997 có đăng ký kết hôn tại UBND xã ĐT. Vợ chồng chung sống không hạnh phúc, phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm với nhau trong cuộc sống nên ông Lữ Văn P yêu cầu ly hôn với vợ là bà Nguyễn Kiều T.

Con chung: Ông Lữ Văn P và bà Nguyễn Kiều T có 02 người con chung tên Lữ Phú Đ, sinh năm 1999 và Lữ Ngọc B, sinh năm 2000, hiện đã trưởng thành, không đặt ra yêu cầu xem xét.

Tài sản chung: Ông Lữ Văn P xác định ông và bà Nguyễn Kiều T không có tài sản chung nên không đặt ra yêu cầu xem xét.

Trình bày của bà Nguyễn Kiều T:

Bà Nguyễn Kiều T thống nhất với lời trình bày của ông Lữ Văn P về các mối quan hệ hôn nhân, con chung, tài sản chung và nợ chung. Tại phiên tòa, bà T thống nhất ly hôn với ông P, con chung tên Lữ Phú Đ, sinh năm 1999 và Lữ Ngọc B, sinh năm 2000 hiện đã trưởng thành, tài sản chung bà và ông P tự thỏa thuận, vợ chồng không có nên không đặt ra yêu cầu xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng và quan hệ pháp luật tranh chấp: Ông Lữ Văn P khởi kiện yêu cầu được ly hôn với bà Nguyễn Kiều T. Đây là tranh chấp Hôn nhân và gia đình về việc ly hôn; Bà Nguyễn Kiều T có nơi cư trú tại Ấp A, xã TL, tỉnh Cà Mau. Vì vậy, yêu cầu khởi kiện của ông P thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 2 – Cà Mau, tỉnh Cà Mau theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Hôn nhân: Ông Lữ Văn P và bà Nguyễn Kiều T tự nguyện chung sống với nhau có đăng ký kết hôn tại UBND xã ĐT. Vợ chồng chung sống không hạnh phúc nên ông P yêu cầu ly hôn với vợ là bà T. Xét thấy, quan hệ hôn nhân giữa ông P và bà T đã tuân thủ về điều kiện đăng ký kết hôn tại Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền theo quy định tại Điều 8, 9 của Luật Hôn nhân và gia đình nên được pháp luật công nhận là vợ chồng. Thời gian chung sống, ông P xác định không còn tình cảm với bà T, ông bà không thể tiếp tục chung sống với nhau, mục đích hôn nhân không đạt được nên ông yêu cầu được ly hôn với bà T. Quá trình giải quyết vụ án, các đương sự không thống nhất tự nguyện đoàn tụ với nhau. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận cho bà Lữ Văn P và bà Nguyễn Kiều T được ly hôn là phù hợp.

[2.2] Con chung: Ông Lữ Văn P và bà Nguyễn Kiều T có 02 người con chung tên Lữ Phú Đ, sinh năm 1999 và Lữ Ngọc B, sinh năm 2000, hiện đã trưởng thành, không đặt ra yêu cầu xem xét nên không xem xét là phù hợp.

[2.3] Về tài sản chung: Ông Lữ Văn P và bà Nguyễn Kiều T thống nhất xác định ông bà tự thỏa thuận phân chia, không đặt ra yêu cầu xem xét nên không xem xét là phù hợp.

[2.3.1] Nợ chung: Ông Lữ Văn P và bà Nguyễn Kiều T thống nhất xác định không có. Quá trình giải quyết vụ án không có ai đặt ra yêu cầu gì về nợ nên không xem xét.

[3] Về án phí: Ông Lữ Văn P phải chịu án phí Hôn nhân sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lữ Văn P về việc ly hôn đối với bà Nguyễn Kiều T.

Về hôn nhân: Ông Lữ Văn P và bà Nguyễn Kiều T được ly hôn.

Về con chung: Các con chung hiện đã trưởng thành, các đương sự không đặt ra yêu cầu xem xét.

Tài sản chung: Ông Lữ Văn P xác định ông và bà Nguyễn Kiều T tự thỏa thuận phân chia, không đặt ra yêu cầu xem xét.

Nợ chung: Ông Lữ Văn P xác định ông và bà Nguyễn Kiều T không có nên không đặt ra yêu cầu xem xét.

Về án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm: Ông Lữ Văn P nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Vào ngày 02 tháng 12 năm 2026, ông P có dự nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0005666 của Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau, được đối trừ và chuyển thu án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Báo cho các đương sự biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo luật định.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Khu vực 2 – Cà Mau;
- Phòng THADS Khu vực 2 – Cà Mau;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- UBND xã CN;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Lê Thị Lan Anh